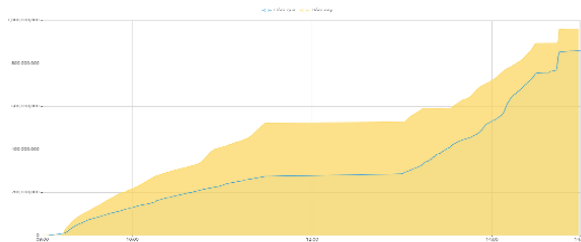


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

| | HSX | HNX |
|---------------------------|----------|--------|
| Giá đóng cửa | 1.174,85 | 220,80 |
| Thay đổi | -18,16 | -5,40 |
| Thay đổi % | -1,52% | -2,39% |
| KLGD (Triệu CP) | 996,7 | 129,5 |
| GTGD (Tỷ) | 23.655 | 2.598 |
| Độ rộng thị trường | | |
| CP tăng giá | 90 | 46 |
| CP giảm giá | 405 | 141 |
| CP tham chiếu | 54 | 53 |
| P/E | 14,63 | 19,86 |
| P/B | 1,81 | 1,42 |

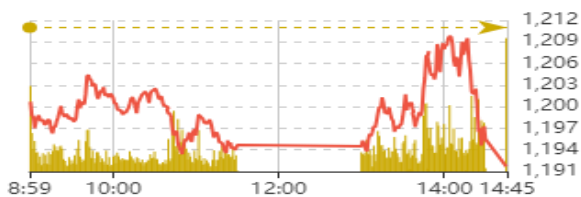
Thanh khoản HSX



Nguồn: Fireant

Chỉ số phái sinh

| Phái sinh | Đóng cửa | Thay đổi | Basis | OI |
|-----------|----------|------------|--------|-------|
| VN30 | 1.257,78 | 1,41 | -28,22 | |
| VN30F1M | 1286 | 23 (1.82%) | | 54360 |

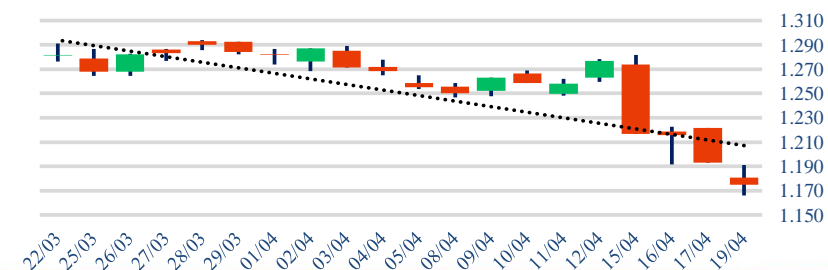


Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên giảm 18,16 điểm (-1,52%), đóng cửa tại 1.174,85 điểm. Độ rộng toàn thị trường nghiêng hẳn về bên bán với 405 mã giảm và 90 mã tăng. Thị trường mở phiên khá tiêu cực với gap giảm. Mặc dù trong phiên có một vài nhịp hồi phục, nhưng áp lực bán lớn vẫn khiến chỉ số chốt phiên giảm sâu.
- Nhóm cổ phiếu thuộc VN30 giảm mạnh và tác động tiêu cực nhất lên chỉ số.
- Nhóm chứng khoán và bất động sản ghi nhận diễn biến giảm điểm mạnh ở hầu hết các cổ phiếu.
- Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 683,03 tỷ đồng, tập trung tại các mã VNM, DIG và VND.
- Sức ép bán tháo vẫn còn xuất hiện tại nhiều nhóm cổ phiếu đồng thời, hiện tượng bán giải chấp đã diễn ra. Điều này cho thấy thị trường vẫn trong trạng thái tiêu cực và bên mua vẫn còn e ngại với vùng giá hiện tại.

Biểu đồ VNIndex 1 tháng



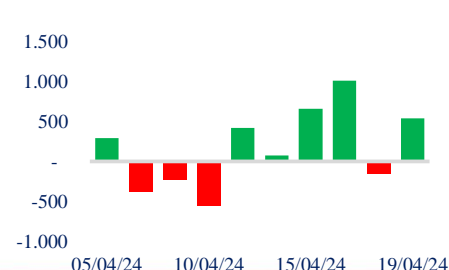
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

- Mặc dù hình thành nền dạng spinning bottom, thanh khoản cao tại những nhịp giảm trong phiên cho thấy áp lực bán rất lớn, trong khi diễn biến hồi phục chưa thể đưa VN-Index quay trở lại ngưỡng tâm lý 1.200 điểm. Diễn biến phiên hôm nay cũng khiến VN-Index tiếp tục đánh mất ngưỡng hỗ trợ 1.190 điểm (ngưỡng 38,2% Fibonacci thoái lui của nhịp tăng trước đó). Do đó, rủi ro xu hướng vẫn còn hiện diện.

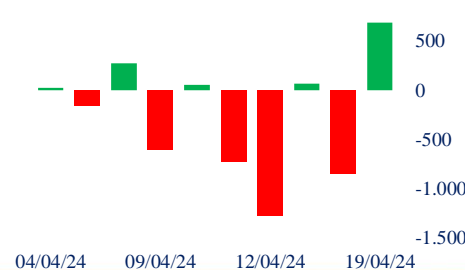
CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Rủi ro điều chỉnh vẫn chưa kết thúc, do đó nhà đầu tư nên giữ tỷ trọng ở mức an toàn từ 10%- 20%.
- Kịch bản 1 (60%): VN-Index tiếp tục giảm về ngưỡng hỗ trợ tại vùng 1.160 (tương ứng với mức Fibonacci 50%).
- Kịch bản 2 (40%): VN-Index kiểm định lại vùng 1.180 điểm

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



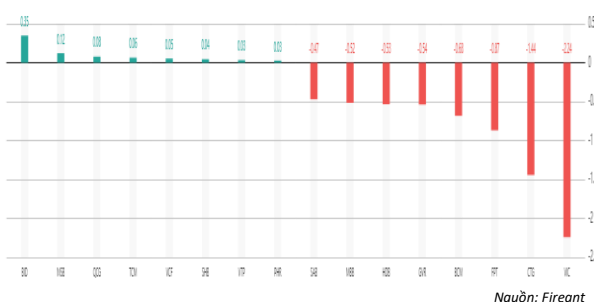
Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



Tăng giảm nhóm ngành

| Ngành | Ngày | Tháng |
|-----------------------------|--------|---------|
| Dầu khí | -1,40% | -7,24% |
| Hóa chất | -2,19% | -13,94% |
| Tài nguyên Cơ bản | -1,00% | -7,55% |
| Xây dựng và Vật liệu | -3,71% | -8,26% |
| Hàng & Dịch vụ Công nghiệp | -1,69% | -5,41% |
| Ô tô và phụ tùng | -1,32% | -2,24% |
| Thực phẩm và đồ uống | -0,95% | -8,30% |
| Hàng cá nhân & Gia dụng | -0,74% | -6,61% |
| Y tế | -1,52% | 1,81% |
| Bán lẻ | -2,16% | -0,26% |
| Truyền thông | -1,69% | -13,21% |
| Du lịch và Giải trí | -0,77% | 6,76% |
| Điện, nước & xăng dầu khí đ | -0,80% | -6,67% |
| Ngân hàng | -0,69% | -2,82% |
| Bảo hiểm | -0,28% | -8,21% |
| Bất động sản | -3,24% | -5,04% |
| Dịch vụ tài chính | -3,36% | -11,60% |
| Công nghệ Thông tin | -2,61% | -3,12% |

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

| Mã | Đóng cửa | Thay đổi | KLGD |
|-----|----------|----------------|------------|
| VNM | 64,2 | 0,00 / 0,00% | 4.677.100 |
| DIG | 27,4 | -1,40 / -4,86% | 38.934.500 |
| VND | 18,9 | -0,45 / -2,33% | 22.232.200 |
| HPG | 27,8 | -0,20 / -0,71% | 26.326.500 |
| VCI | 45 | -0,10 / -0,22% | 10.385.000 |

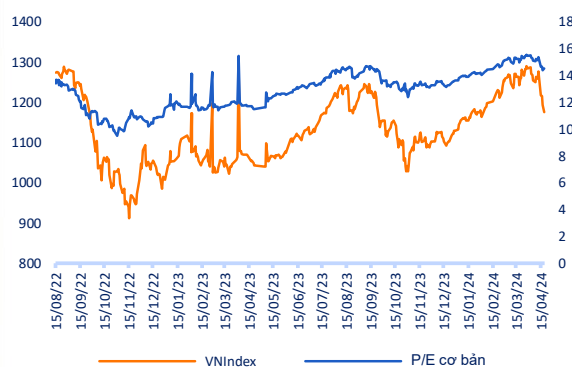
Top NN bán ròng HSX

| Mã | Đóng cửa | Thay đổi | KLGD |
|-----|----------|----------------|------------|
| MWG | 48,2 | -1,20 / -2,43% | 9.643.100 |
| SHB | 11,15 | 0,05 / 0,45% | 38.197.000 |
| VIC | 42,6 | -2,40 / -5,33% | 3.764.400 |
| HDB | 22,25 | -0,75 / -3,26% | 18.051.500 |
| VHM | 41,5 | -0,30 / -0,72% | 12.526.800 |

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

| Mã | Tên | Vị trí | Ngày | Đăng ký | Khối lượng |
|-----|------------------------------|--------------------------------------|------------|---------|------------|
| CHP | NGUYỄN HỮU PHƯƠNG | Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập | 19/04/2024 | Mua | 20.000 |
| LSS | Lê Thị Phương Thảo | --- | 19/04/2024 | Mua | 2.984.662 |
| LSS | Thương Mại Và Đầu Tư Thăng | --- | 19/04/2024 | Mua | 3.500.000 |
| DPG | Kim Vietnam Growth Equity Fu | --- | 19/04/2024 | Mua | 0 |
| DPG | Tmam Vietnam Equity Mother | --- | 19/04/2024 | Mua | 0 |

Định giá thị trường



TIN TỨC

Trong nước

[VN nằm trong топ đầu châu Á về đầu tư cơ sở hạ tầng](#)
[Trình Chính phủ dự thảo quy định cơ chế mua bán điện khí](#)
[Cấp 'tín chỉ xanh' đối với các nhà máy sử dụng NL sạch](#)

Doanh nghiệp

[BVS lãi gấp đôi trong quý 1, cho vay margin tăng 15%](#)
[Máng xuất khẩu của VNM khởi sắc](#)
[SSI lãi trước thuế 900 tỷ trong quý 1](#)

Thế giới

[Thị trường BĐS của Mỹ gặp khó do lãi suất và giá nhà cao](#)
[Phố Wall lo Fed không giảm lãi suất trong năm 2024](#)
[Doanh nghiệp Trung Quốc tăng cường tích trữ đô la](#)

Hàng hóa

[NHNN sẽ đấu thầu vàng miếng vào thứ 2 tuần tới](#)
[Giá vàng nhẫn tăng mạnh](#)
[Dầu tăng 4%, vàng thế giới lập đỉnh mới](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

| | Khối lượng giao dịch | Thay đổi | |
|----|----------------------|------------|-------|
| 1 | BID | 2.170.000 | 0,52% |
| 2 | MSB | 10.235.800 | 1,89% |
| 3 | QCG | 3.465.900 | 6,89% |
| 4 | TCM | 1.407.000 | 6,89% |
| 5 | VCF | 400 | 3,80% |
| 6 | SHB | 38.197.000 | 0,45% |
| 7 | VTP | 1.835.500 | 1,61% |
| 8 | PHR | 553.600 | 1,47% |
| 9 | NAB | 1.675.300 | 0,63% |
| 10 | BCG | 7.405.600 | 1,95% |

Giá hàng hóa

| | Đóng cửa | Thay đổi | % |
|--------------|----------|----------|--------|
| Vàng | 2366,3 | -7,80 | -0,33% |
| Bạc | 28,41 | 0,08 | 0,26% |
| Đồng | 4,2895 | 0,03 | 0,73% |
| Dầu thô | -0,8 | -0,01 | -0,68% |
| Dầu Brent | 89,69 | -0,76 | -0,84% |
| Khí Tự nhiên | 1,756 | -0,01 | -0,79% |
| Khí đốt | 2,6677 | -0,02 | -0,65% |
| Đường | 20,16 | 0,03 | 0,15% |
| Heo nạc | 93,8 | -0,07 | -0,08% |
| Cà phê | 217,75 | -2,70 | -1,22% |

Tỷ giá hối đoái

| | Thay đổi | Tỷ giá NHNN | |
|---------|----------|-------------|-------------------|
| | | Mua | Bán |
| USD/VND | 25133 | 0,13% | USD 23.400 25.423 |
| EUR/VND | 26307 | 0,53% | EUR 24.519 27.099 |
| GBP/VND | 30708 | 0,13% | GBP 28.643 31.658 |
| USD/VND | 160,00 | 1,27% | JPY 149 165 |
| AUD/VND | 27431 | 1,46% | CHF 25.276 27.937 |

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

| Hệ thống khuyến nghị | Diễn giải |
|----------------------|--|
| MUA | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên |
| THEO DÕI | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15% |
| NẮM GIỮ | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5% |
| BÁN | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5% |

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

| | |
|-------------------|--|
| Nguyễn Minh Hoàng | Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn |
| Nguyễn Hoàng Long | Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn |
| Đặng Thu Hiền | Chuyên viên phân tích hien.dang@vfs.com.vn |
| Nguyễn Thị Huyền | Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn |
| Nguyễn Anh Quân | Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn |
| Nguyễn Thị Mai | Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn |